

Định hướng hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả và quản lý, sử dụng đất đai theo tinh thần văn kiện Đại hội XIII của Đảng và giải pháp chủ chốt hiện

## I. KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI VIỆT NAM HIỆN NAY

Đất đai là chủ quyền, lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc gắn liền với lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc; là không gian sinh tồn của con người dân tộc Việt Nam; nguồn tài nguyên, nguồn lực to lớn để phát triển đất nước, là tài liệu sẵn xu hướng để bất kỳ ai tham gia vào tất cả các lĩnh vực hoạt động phát triển kinh tế, đời sống xã hội. Các chủ trương, chính sách pháp luật về đất đai có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, tác động đến mọi mặt đời sống, sự xu hướng, nền tảng quốc gia dân, doanh nghiệp thu hút sự quan tâm rộng rãi của xã hội. Với tầm quan trọng, ý nghĩa chính trị, kinh tế, xã hội của chính sách, pháp luật đất đai đối với phát triển đất nước, trong thời gian vừa qua Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành và các địa phương luôn quan tâm đến việc hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về đất đai.

Luật Đất đai năm 2013 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2013 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2014. Đây là một trong những đạo luật quan trọng, thu hút được sự quan tâm của toàn xã hội. Luật Đất đai năm 2013 cùng với các văn bản hướng dẫn thi hành Luật tạo thành một hệ thống văn bản quy phạm pháp luật khá hoàn chỉnh, thể hiện những quan điểm đổi mới của Đảng phù hợp với chủ trương đổi mới xã hội chủ nghĩa và tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sau hơn 07 năm thực thi hành Luật Đất đai năm 2013, công tác quản lý đất đai đã đạt được những kết quả quan trọng, tạo ra hành lang pháp lý để mở, chốt chốt và khai thác cho việc khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả đất đai, khai thác nguồn lực đất đai cho việc phát triển kinh tế - xã hội, để bất kỳ ai tham gia vào thị trường bất động sản; tạo ra những động lực mạnh mẽ cho phát triển đô thị, tăng đáng kể nguồn thu cho ngân sách, đóng góp tích cực cho việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đất nước.

Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã thực sự trở thành cơ sở pháp lý trong thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, hình thành quỹ đất sẵn có để ưu tiên giá trị sử dụng đất, tạo ra thị trường công khai minh bạch trong tiếp cận đất đai và tăng thu cho ngân sách nhà nước; đã bước đầu khắc phục tình trạng giao đất, cho thuê đất tràn lan, không đưa đất vào sử dụng, sử dụng lãng phí...

Chính sách thu hồi đất, bồi thường, tái định cư đã bước đầu hình thành quy định cho người có đất thu hồi. Đã có bước hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai. Quy định về các quy định và nghĩa vụ của người sử dụng đất đã hình thành khung pháp lý để thị trường bất động sản vận hành, đáp ứng được yêu cầu của người dân và doanh nghiệp khi có nhu cầu về đất nông nghiệp, đất ở, đất sản xuất kinh doanh. Chính sách tài chính về đất đai được hoàn thiện đã góp phần tạo nguồn thu đáng kể cho ngân sách, những quy định đổi mới về giá đất đã tạo sự chuyển biến tích cực trong quản lý nhà nước về đất đai bằng pháp kinh tế.

Công tác cải cách thể chế hành chính trong lĩnh vực đất đai đã được coi trọng, đã giảm thiểu đa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai. Việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai một cấp đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các quy định của người sử dụng đất.

M c dù đã đ t đ c nh ng k t qu quan tr ng nh ng v n còn t n t i, h n ch sau đây:

- Ngu n l c v đ t đ ai ch a th c s đ c khai thác, phát huy đ y đ và b n v ng đ tr thành ngu n n i l c quan tr ng ph c v phát tri n kinh t - xã h i c a đ t n c; vi c thu h i giá tr tăng thêm t đ t ch a t ng x ng v i đ u t c a Nhà n c vào c s h t ng; vi c s d ng đ t n hi u n i còn lãng phí, hi u qu th p; nhi u d án ch m ho c không đ a đ t vào s d ng; có tình tr ng b hoang đ t nông nghi p; tình tr ng tham nhũng, tr c l i và th t thoát ngu n thu ngân sách liên quan đ n đ t đ ai v n còn di n ra.

- Vi ph m pháp lu t v đ t đ ai còn x y ra nh ng ch a đ c ngăn ch n, x lý k p th i.

- Vi c ti p c n đ t đ ai c a t ch c, cá nhân có nh ng n i còn khó khăn do ch a th c hi n đúng quy đ nh. Vi c thu h i đ t, b i th ng, h tr , tái đ nh c có n i ch a đ m b o hài hòa l i ích gi a Nhà n c, ng i có đ t thu h i và nhà đ u t . Th tr ng b t đ ng s n, trong đó có quy n s d ng đ t còn y u kém, thi u đ ng b .

- Quá trình t p trung, tích t đ t nông nghi p di n ra còn ch m, ch a đáp ng yêu c u phát tri n nông nghi p hàng hóa quy mô l n, công nghi p hóa, hi n đ i hóa nông nghi p nông thôn nói riêng.

- Xu th thoái hóa, ô nhi m đ t, xâm nh p m n di n ra n hi u n i, di n bi n ph c t p.

Nguyên nhân c a nh ng t n t i, b t c p nêu trên là do:

- Quan h qu n lý, s d ng đ t đ ai có tính l ch s , ph c t p, liên quan đ n nhi u đ i t ng, thành ph n, tr i qua nhi u th i k nh ng không đ c gi i quy t đ t đ i m, đ ng b nên khó khăn trong x lý theo pháp lu t t i th i đ i m hi n t i.

- Vi c t ch c thi hành pháp lu t n hi u n i còn ch a nghiêm, trong khi công tác thanh tra, ki m tra, theo dõi thi hành pháp lu t ch a th c s có hi u qu . m t s đ a ph ng ch a quan tâm đúng m c, ch đ o c th , sát sao và th ng xuyên; vi c phát hi n, ngăn ch n và x lý k p th i các hành vi vi ph m pháp lu t v đ t đ ai ch a đ c th c hi n t t.

- M t s n i dung c a pháp lu t có liên quan đ n đ t đ ai còn ch a đ ng b , th ng nh t đã đ t ra yêu c u ph i rà soát, hoàn thi n Lu t Đ t đ ai và các lu t liên quan đ đ m b o s th ng nh t, đ ng b c a h th ng pháp lu t (Lu t Đ u t , Lu t Đ u th u, Lu t Xây d ng, Lu t Nhà , Lu t Kinh doanh b t đ ng s n, Lu t Tín ng ng, tôn giáo, Lu t Quy ho ch, Lu t Lâm nghi p, Lu t Qu n lý, s d ng tài s n công, Lu t Doanh nghi p, Lu t công Công ch ng, Lu t Đ u giá tài s n, Lu t T ch c chính quy n đ a ph ng,...).

- H th ng t ch c, b máy qu n lý, h th ng thông tin đ t đ ai ch a đ m b o yêu c u qu n lý nhà n c th ng nh t v đ t đ ai, ch a t ng x ng v i yêu c u, nhi m v qu n lý nhà n c; c s v t ch t trang thi t b còn thi u và l c h u; c ch và ngu n l c đ u t ch a t ng x ng v i yêu c u đ ra.

- Xu th toàn c u hóa cùng v i vi c Vi t Nam đang trong giai đ o n phát tri n kinh t - xã h i v i yêu c u đ y m nh công nghi p hóa, hi n đ i hóa, thu hút đ u t , đ t ra nhi u v n đ m i, c p bách nh ng chính sách pháp lu t đ t đ ai ch a k p th ch hoá. M t s n i dung phát sinh m i trong th c ti n nh ng pháp lu t ch a có quy đ nh đ i u ch nh.

## **II. ĐỀ NH H NG HOÀN THI N PHÁP LU T VÀ NÂNG CAO HI U QU THI HÀNH PHÁP LU T V QU N LÝ, S D NG Đ T T NAY T I NĂM 2030 THEO TINH TH N V N K I N Đ I H I XIII C A Đ NG**

V i ý nghĩa, t m quan tr ng c a Lu t Đ t đ ai, đ có c s chính tr làm đ nh h ng cho vi c s a đ i Lu t Đ t đ ai trong th i gian t i, Ban Ch p hành Trung ng đang ti n hành t ng k t Ngh quy t s 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 c a H i ngh l n th sáu Ban ch p hành Trung ng Đ ng khóa IX v ti p t c đ i m i chính sách, pháp lu t v đ t đ ai trong th i k đ y m nh toàn di n công cu c đ i m i, t o n n t ng đ n năm 2020 n c ta c b n tr thành

n c công nghi p theo hòng hi n đ i.

Hi n nay, Qu c h i đã ban hành Ngh quy t s 17/2021/QH15 v Ch ong trình xây d ng luật, pháp l nh năm 2022, đ iu ch nh Ch ong trình xây d ng luật, pháp l nh năm 2021, theo đó, đ án Luật Đ t dai (s a đ i) s đ c Qu c h i cho ý ki n l n 1 t i k h p th 3 (tháng 5 năm 2022), cho ý ki n l n 2 t i k h p th 4 (tháng 10 năm 2022). Trên c s đó, Th t ng Chính ph đã ban hành Quy t đ nh s 1427/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2021 v vi c phân công c quan ch trì xây d ng các đ án luật, theo đó, B Tài nguyên và Môi tr ng đ c giao ch chu n b đ án Luật này, trình Chính ph tr c 10 tháng 01 năm 2022, B đã kh n tr ng thành l p Ban so n th o, T biên t p và đ ang t p trung toàn l c đ chu n b n i dung đ án Luật b o đ m đúng ti n đ và ch t l ng.

T k t qu b c đ u v t ng k t, đánh giá tình hình th c hi n công tác qu n lý nhà n c v đ t dai cho th y vi c s a đ i, b sung Luật Đ t dai là c n thi t nh m đáp ng yêu c u qu n lý và s d ng đ t dai có hi u qu , phát huy ngu n l c đ t dai cho phát tri n kinh t - xã h i, b o đ m qu c phòng, an ninh, quy n, l i ích c a ng i dân, doanh nghi p.

T ng c c Qu n lý đ t dai, B Tài nguyên và Môi tr ng xin đ xu t m t s đ nh hòng l n trong s a đ i pháp luật đ t dai l n này:

**1. V quy ho ch, k ho ch s d ng đ t**

- S a đ i, b sung nguyên t c l p, n i dung, trách nhi m l p, th m đ nh, đ iu ch nh, t ch c th c hi n quy ho ch, k ho ch s d ng đ t theo hòng đ i m i nâng cao ch t l ng công tác quy ho ch, k ho ch s d ng đ t đáp ng yêu c u phát tri n b n v ng đ t n c. Quy ho ch s d ng đ t ph i đ i tr c m t b c làm c s cho quy ho ch ngành, lĩnh v c có s d ng đ t; ph i đ m b o đ ng b , th ng nh t, bao g m c quy ho ch không gian phía trên m t đ t, không gian ng m, có tính t ng th , t m nhìn dài h n, hài hòa gi a m c tiêu phát tri n và b o v , b o t n đ a trên đ iu tra đánh giá ti m năng đ t dai, kh năng cung ng t nhiên c a h sinh thái. Có c ch đ ng i dân tham gia và giám sát trong quá trình l p và th c hi n quy ho ch, k ho ch s d ng đ t.

- Đ iu ch nh h th ng phân lo i đ t dai, b sung ch tiêu quy ho ch đ t dai phù h p v i th c ti n s d ng đ t, theo không gian và ch c năng s d ng đ t [1] .

**2. V giao đ t, cho thuê đ t, chuy n m c đích s d ng đ t**

- Hoàn thi n các quy đ nh v giao đ t, cho thuê đ t, chuy n m c đích s d ng đ t, công nh n quy n s d ng đ t. M r ng đ i t ng giao đ t, cho thuê đ t thông qua đ u giá quy n s d ng đ t.

- S a đ i, b sung quy đ nh đ t o đ iu ki n thu n l i đ ng i s d ng đ t đ c chuy n m c đích s d ng đ t theo quy ho ch và pháp luật. T o đ iu ki n cho ng i tr c ti p s n xu t đ c linh ho t chuy n đ i c c u cây tr ng trên qu đ t tr ng lúa theo th tr ng nh ng không làm thay đ i đ a hình, k t c u đ t, làm thoái hóa, ô nhi m đ t đ có th chuy n đ i tr l i tr ng lúa tr l i khi c n thi t.

- Quy đ nh tiêu chí đánh giá hi u qu kinh t , xã h i, môi tr ng khi l a ch n ph ng án quy ho ch s d ng đ t, đ án đ u t có s d ng đ t, đ án có chuy n đ i m c đích s d ng đ t lúa, đ t r ng phòng h , r ng đ c đ ng, đ án s d ng đ t do các c quan, đ n v c a nhà n c đ ang s d ng, đ án l n bi n. S a đ i, b sung theo hòng đ n gi n các th t c hành chính khi chuy n m c đích s d ng đ t tr ng lúa, đ t r ng phòng h , đ t r ng đ c đ ng sang m c đích khác, g n v i c ch đ ki m soát ch t ch .

**3. V thu h i, b i th ng, gi i phóng m t b ng**

- Quy đ nh các chính sách đ ng b , công b ng trong b i th ng, h tr , tái đ nh c đ i v i các đ i t ng trên c s đánh giá đ y đ các tác đ ng v kinh t , xã h i, đ m b o b i th ng đúng

giá trị và bảo vệ môi trường sinh kế bền vững cho người có đất đai thu hẹp, có chính sách ưu đãi xã hội cho người không còn tuổi lao động và các đối tượng chính sách, yếu tố trong xã hội.

- Quy định các tiêu chí minh bạch, rõ ràng các trường hợp thu hẹp đất đai trên mục đích sử dụng đất và lợi ích quốc gia, công cộng. Bổ sung việc thu hẹp đất đai phát triển kinh tế - xã hội thông qua các chủ Nhà nước thu hẹp đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tạo quỹ đất sạch để chuyển đổi giá trị sử dụng đất (bao gồm cả vùng phi công nhận mà Nhà nước đã đầu tư phát triển hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật).

- Sửa đổi, bổ sung theo hướng đa dạng các hình thức bồi thường phù hợp với nhu cầu của người có đất đai thu hẹp và đầu tư kiến tạo các hạ tầng để phát triển kinh tế xã hội, bồi thường bằng tiền, bồi thường bằng đất khác mục đích thu hẹp, bồi thường bằng nhà...; đổi mới các dự án phát triển đô thị, nông thôn (bao gồm cả đô thị và nông thôn).

- Quy định các chủ hộ trợ cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hẹp đất đai và các trường hợp không đầu tư kiến tạo các hạ tầng.

#### 4. Về giá đất

- Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chủ trương, chính sách trong việc áp dụng các phương pháp tiên tiến trong định giá đất.

- Quy định các chủ trương kiểm soát việc chuyển đổi hình thức định giá và quản lý giá đất thị trường trung ương để đưa phương pháp thông qua hạ tầng thông tin giá đất. Phân cấp thẩm quyền quy định giá đất phù hợp với thẩm quyền và giao đất, cho thuê đất.

- Bổ sung thành phần Hội đồng định giá đất để đảm bảo quy định lợi ích của người sử dụng đất, của Nhà nước và của nhà đầu tư; quy định rõ đầu tư kiến tạo, trách nhiệm của các bên xác định giá đất.

#### 5. Về tài chính đất đai

- Đổi mới chủ trương, chính sách kinh tế, tài chính đất đai phù hợp với thực tiễn kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hài hòa giữa thu ngân sách và khuyến khích đầu tư phù hợp với yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực, đặc thù của các vùng, miền.

- Xây dựng luật Luật thuế Thuế sử dụng đất nhằm đảm bảo nguồn thu bền vững, công bằng xã hội và tiếp cận đất đai và chia sẻ hợp lý lợi ích từ sử dụng đất, làm tăng hiệu quả sử dụng đất. Đầu tư tăng giá trị tăng thêm đất đai hài hòa giữa các lợi ích người sử dụng đất, Nhà nước, nhà đầu tư.

#### 6. Quy định các trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong quản lý, sử dụng đất đai

- Bổ sung quy định của Nhà nước như: quy định quản lý, khai thác và sử dụng kho bãi không; phòng ngừa, chi trả sâu trong lòng đất.

- Quy định bổ sung quy định trong mua của Nhà nước trong trường hợp cần sử dụng đất, tài sản trên đất của người sử dụng đất vào mục đích lợi ích xã hội, văn hóa, đổi mới....

- Quy định rõ thẩm quyền thuộc hình thức quy định để Nhà nước và vai trò là đổi mới diện tích sử dụng và đất đai.

- Hoàn thiện việc phân cấp trong quản lý đất đai, đồng thời quy định các chủ trương kiểm soát, giám sát việc thuộc hình thức, đảm bảo quản lý thị trường Trung ương đưa phương pháp.

- Hoàn thiện hạ tầng ngành quản lý đất đai đáp ứng với nhiệm vụ đổi mới giao.

- Tiếp tục đổi mới tiến bộ hóa các thủ tục hành chính trong thu hẹp đất đai, xác định giá đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, đầu tư giá trị sử dụng đất, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các giao dịch và đất đai. Tăng cường xã hội hóa mặt xã hội đất đai công và công trong lĩnh vực đất đai.

#### 7. Xây dựng hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai; đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận

- Bổ sung quy định về thông tin đại chúng thi t k t ng th và xây dựng thành m t h t ng t p trung, thông tin t t trung n đ a ph n ng, ph c v chính ph đ n t , h n ng t i Chính ph s .

- Xây dựng h t ng quy chu n qu c gia đ m b o xây dựng h t ng thông tin đ t đại qu n lý thông tin đ a chính, thông tin kinh t , tài chính và giá đ t, thông tin quy ho ch, k ho ch và hi n tr ng s d ng đ t hi n đ i.

- S a đ i, bổ sung các quy định về đo đ c, l p b n đ đ a chính nh m t o hành lang pháp lý n g d ng công ngh hi n đ i trong đo đ c l p b n đ đ a chính, xây dựng b n đ đ a chính 3D, đo đ c, c p gi y ch ng nh n cho các công trình ng m, trên không.

**8. Về quy n c a ng i s d ng đ t**

- Hoàn thi n các ch đ nh v quy n c a ng i s d ng đ t và trách nhi m c a Nhà n c trong b o v các quy n c a ng i s d ng đ t.

- Bổ sung các quy định về quy n có liên quan đ n vi c s d ng đ t nh : quy n s d ng không gian ng m ho c kho ng không trên m t đ t, quy n thông hành đ a d ch, quy n s d ng đ t k t h p đ a m c đích, quy n đ c b i th n ng khi b h n ch quy n do các công trình đ u t c a Nhà n c, ...

- S a đ i quy định về quy n c a đ i t ng s d ng đ t trong tr ng h p đ c mi n, gi m ti n s d ng đ t, ti n thuê đ t.

- Bổ sung quy n chuy n nh n ng quy n s d ng đ t g n v i chuy n nh n ng đ án đ u t .

- Bổ sung quy định cho ng i có đ t góp quy n s d ng, h p lô th a đ t, t o qu đ t,... đ ch nh trang, phát tri n đô th và khu dân c nông thôn; quy định b o đ m quy n l i c a các bên tham gia góp quy n s d ng đ t.

**9. Về ch đ s d ng đ t**

- Quy định chính sách phù h p đ gi i quy t, h tr v đ t , đ t s n xu t cho các đ i t ng chính sách xã h i, đ ng bào dân t c thi u s , vùng sâu, vùng xa; chính sách b o v , c i t o, nâng cao ch t l n g đ t đại, thích n g v i bi n đ i khí h u và b o v môi tr n g sinh thái.

- Bổ sung quy định về quy n lý, s d ng đ t qu c phòng, an ninh k t h p v i ho t đ ng lao đ ng s n xu t, xây dựng kinh t và ch đ s d ng đ i v i m t s lo i đ t khác.

- Bổ sung quy định về quy n lý, s d ng đ t công trình ng m và không gian trên không; Quy định quy n, nghĩa v và chính sách tài chính khi s d ng đ t công trình ng m và không gian trên không.

- Bổ sung quy định về ch đ s d ng đ t đ ng th i cho nhi u m c tiêu khác nhau, đ t có nhi u ch đ ng s d ng đ t.

**III. Đ XU T GI I PHÁP L P PHÁP VÀ T CH C THI HÀNH PHÁP LU T T NAY Đ N NĂM 2030**

Đ ti p t c ch đ o, tri n khai và t ch c t t vi c thi hành Lu t Đ t đại và các văn b n h n g đ n thi hành trong th i gian t i, c n ti p t c t ch c th c hi n các gi i pháp sau đây:

1. Xây dựng h t ng pháp luật Vi t Nam đ m b o đ ng b ; trong đó, các luật ph i đ m b o phù h p v i Lu t Đ t đại, kh c ph c tình tr ng mâu thu n, ch ng chéo gi a các luật v i Lu t Đ t đại.

2. Tăng c n g h n n a công tác tuyên truy n, ph bi n, giáo d c pháp luật v đ t đại.

3. T ch c l p, phê duy t, đ u ch nh quy ho ch, k ho ch s d ng đ t các c p; t ch c th c hi n t t công tác k ho ch s d ng đ t hàng năm c p huy n đ làm căn c thu h i đ t, giao đ t, cho thuê đ t, cho phép chuy n m c đích s d ng đ t.

4. K m soát ch t ch vi c thu h i đ t, giao đ t, cho thuê đ t, chuy n m c đích s d ng đ t theo quy định, nh t là các tr n g h p vi ph m pháp luật v đ t đại; đ m b o công khai, minh

b ch, dân ch , công b ng và k p th i trong b i th ng, h tr , tái đ nh c , nh t là các đ án đ u t xây đ ng công trình h t ng tr ng đ m c a qu c gia; làm t t công tác đ nh giá đ t đ v a đ m b o ngu n thu cho Nhà n c và đ m b o quy n l i cho ng i dân theo đúng quy đ nh c a pháp lu t.

5. T p trung ngu n l c đ u xây đ ng c s d li u đ t đai và h th ng h s đ a chính hi n đ i; tri n khai c p Gi y ch ng nh n theo b n đ đ a chính, trích đo đ a chính, trích đo đ a chính có t a đ ; làm t t công tác đ ng ký bi n đ ng, c p nh t h s đ a chính; quan tâm đ y m nh th c hi n công tác đ u tra c b n v đ t đai; hoàn thành nhi m v ki m kê đ t đai theo đúng ti n đ yêu c u.

6. Hoàn thành vi c ki n toàn Văn phòng đ ng ký đ t đai theo quy đ nh c a Lu t Đ t đai. Ki m tra, rà soát vi c th c hi n quy đ nh v vi c thành l p Văn phòng đ ng ký đ t đai, T ch c phát tri n qu đ t nh m phát hi n k p th i nh ng khó khăn, v ng m c đ a ph ng, ban hành quy đ nh nh m hoàn thi n ho t đ ng c a Văn phòng đ ng ký đ t đai, T ch c phát tri n qu đ t m t c p.

7. Ti p t c đ y m nh công tác c i cách hành chính trong lĩnh v c đ t đai nh m góp ph n c i thi n môi tr ng đ u t kinh doanh theo yêu c u c a Chính ph ; th c hi n rà soát, công b công khai các th t c hành chính trong lĩnh v c đ t đai theo quy đ nh.

8. Tăng c ng công tác thanh tra, ki m tra, giám sát thi hành Lu t Đ t đai và x lý các vi ph m pháp lu t v đ t đai, đ c bi t là các đ án đ c Nhà n c giao đ t, cho thuê đ t; tri n khai xây đ ng h th ng theo dõi, đánh giá tình hình qu n lý, s d ng đ t theo quy đ nh c a Lu t Đ t đai; tăng c ng công tác ti p công dân, gi i quy t khi u n i, t cáo đ đ m b o an ninh chính tr ; chuy n giao th m quy n gi i quy t tranh ch p đ t đai sang h th ng c quan t pháp đ đ m b o khách quan, minh b ch, b o đ m quy n và l i ích h p pháp c a các ch th liên quan đ n qu n lý, s d ng đ t ti p t c t ch c vi c ti p nh n thông tin ph n ánh vi ph m và công khai các vi ph m theo quy đ nh c a pháp lu t./. *T ng C c qu n lý đ t đai*

*B Tài nguyên và Môi tr ng*